**PHỤ LỤC 5**

TIÊU CHUẨN XẾP HẠNG  
CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH HẠNG ĐẶC BIỆT  
*(Ban hành kèm Thông tư số 06/2024/TT-BYT ngày 16/5/2024 của Bộ Y tế)*

**I. Nguyên tắc chung**

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được xếp hạng I đạt 100 điểm và đạt các tiêu chuẩn dưới đây được xếp hạng đặc biệt.

2. Không cho điểm khi đánh giá các tiêu chuẩn ở phần này. Mỗi tiêu chuẩn được đánh giá là “đạt” nếu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trong mỗi tiêu chuẩn cụ thể.

**II. Các tiêu chuẩn cụ thể**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **TIÊU CHUẨN** | **ĐÁNH GIÁ** |
| **1** | **Vai trò và chức năng, nhiệm vụ** |  |
| 1.1 | Là tuyến cuối cùng trong bậc thang điều trị; tiếp nhận và điều trị cho người bệnh (ít nhất 5 chuyên khoa sâu đối với bệnh viện đa khoa) trong phạm vi nhiều vùng hoặc toàn quốc | Đạt |
| 1.2 | Là cơ sở thực hành, đào tạo cán bộ sau đại học; cán bộ của bệnh viện trực tiếp tham gia đào tạo sau đại học và đào tạo cán bộ chuyên khoa sâu có trình độ sau đại học cho khu vực hoặc toàn quốc | Đạt |
| 2 | Quy mô và tổ chức khoa, phòng |  |
| 2.1 | Tổ chức khoa, phòng trong bệnh viện theo chuyên khoa và chuyên khoa sâu đáp ứng chức năng, nhiệm vụ được giao.  Các khoa lâm sàng tổ chức theo chuyên khoa và chuyên khoa sâu.  Có các labo theo chuyên khoa sâu trong khu vực cận lâm sàng | Đạt |
| 2.2 | Thực hiện chăm sóc cấp I, II cho 100% người bệnh thuộc đối tượng chăm sóc cấp I và cấp II | Đạt |
| 3 | Trình độ cán bộ chuyên môn và quản lý |  |
| 3.1 | 100% Trưởng các khoa lâm sàng, cận lâm sàng có trình độ Tiến sĩ hoặc Chuyên khoa II | Đạt |
| 3.2 | 70% bác sĩ điều trị ở các khoa lâm sàng có trình độ sau đại học | Đạt |
| 4 | Khả năng chuyên môn kỹ thuật |  |
| 4.1 | Có các chuyên gia đầu ngành tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về chuyên môn y tế cấp Bộ | Đạt |
| 4.2 | Có các chuyên gia đầu ngành tham gia các Hội đồng chuyên môn y tế cấp Bộ xây dựng hướng dẫn chẩn đoán, điều trị; quy trình chuyên môn kỹ thuật; Hội đồng chuyên môn xem xét các tai biến y khoa; Hội đồng chuyên môn thẩm định danh mục kỹ thuật | Đạt |
| 4.3 | Bảo đảm nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện được các kỹ thuật hiện đại, chuyên sâu các chuyên khoa xét nghiệm huyết học, sinh hóa, vi sinh vật, miễn dịch, sinh học phân tử, phóng xạ, giải phẫu bệnh,...  *(các xét nghiệm chẩn đoán ung thư, xác định kháng nguyên, kháng thể, định danh vi khuẩn, virus, cấu trúc nhiễm sắc thể, cấu trúc gen, xét nghiệm sinh học phân tử, đông máu, ...)*  Xem xét các kỹ thuật thực hiện được phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tính chất chuyên khoa của bệnh viện. | Đạt |
| 4.5 | Bảo đảm nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện được các thăm dò chức năng, chẩn đoán hình ảnh hiện đại, phức tạp chuyên sâu (CT scan, MRI, chụp mạch máu DSA, C-arm, PET CT,...).  Xem xét danh mục trang thiết bị và các kỹ thuật thực hiện được phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tính chất chuyên khoa của bệnh viện. | Đạt |
| 4.6 | Bảo đảm nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện được các kỹ thuật y học hiện đại, phức tạp, chuyên khoa sâu như: ghép mô, tạng, bộ phận cơ thể người, sử dụng robot trong phẫu thuật, vi phẫu thuật, chẩn đoán trước sinh, IVF, mổ tim hở, can thiệp mạch, thông tim, thăm dò phóng xạ, xạ trị, các phẫu thuật sọ não, thần kinh, mạch máu, phẫu thuật tạo hình sử dụng vật liệu nhân tạo thay thế,... | Đạt |
| 4.7 | Bảo đảm nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện được các kỹ thuật phục hồi chức năng toàn diện theo mô hình bệnh tật, phục hồi chức năng sớm cho người bệnh. | Đạt |